

Số: /KH-UBND

Long An, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”

Căn cứ Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Chương trình), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ về mục đích, ý nghĩa của việc học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa. Tăng cường trách nhiệm và huy động được sự quan tâm, tham gia của các cấp chính quyền, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, lực lượng xã hội trong việc tận dụng các nền tảng công nghệ nhằm đa dạng hóa các kênh và công cụ học tập suốt đời, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân.

Tăng cường tổ chức các hoạt động trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa, phù hợp đối tượng người sử dụng ở địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, nhất là người dân ở những địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn được học tập thường xuyên, từ đó khuyến khích nhu cầu, thói quen học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động; cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Yêu cầu

Quán triệt sâu rộng trong hệ thống chính trị và Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập suốt đời. Đổi mới hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá được tổ chức với hình thức, nội dung thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của từng địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đổi mới các hoạt động giáo dục, học tập phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá. Đẩy mạnh chuyển đổi số tạo điều kiện để người dân có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống tri thức mở, linh hoạt với nhiều mô hình, từ đó hình thành thói quen, phát triển năng lực tự học tập, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với hệ thống thư viện:

- Về cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện

+ Đến năm 2025, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 70% thư viện công cộng cấp huyện, 40% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện trường đại học, cao đẳng, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác.

+ Đến năm 2030, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 90% thư viện công cộng cấp huyện, 60% thư viện công cộng cấp xã, 100% thư viện trường đại học, cao đẳng, 100% thư viện lực lượng vũ trang, 90% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác.

- Về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện

+ Đến năm 2025, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 60% thư viện công cộng cấp huyện, 20% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện đại học, cao đẳng, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác.

+ Đến năm 2030, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 70% thư viện công cộng cấp huyện, 30% thư viện công cộng cấp xã, 100% thư viện đại học, cao đẳng, 100% thư viện lực lượng vũ trang, 80% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác.

- Về người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao hiểu biết

+ Đến năm 2025, số lượt người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao hiểu biết tăng bình quân 10% mỗi năm.

+ Đến năm 2030, tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

b) Đối với hệ thống bảo tàng:

- Về xây dựng và triển khai chương trình giáo dục lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật cho mọi người dân, chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên gần

với khung kiến thức, kỹ năng sống phù hợp và ứng dụng giới thiệu trưng bày các chuyên đề trên không gian số.

+ Đến năm 2025, phấn đấu đạt 70%.

+ Đến năm 2030, phấn đấu đạt 100%.

- Về số lượt khách tham quan chọn bảo tàng để nghiên cứu, học tập

+ Đến năm 2025, phấn đấu số lượt khách tham quan chọn bảo tàng để nghiên cứu, học tập tăng bình quân 10% mỗi năm.

+ Đến năm 2030, tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

c) Đối với hệ thống trung tâm văn hóa:

- Về trung tâm văn hóa cấp tỉnh, trung tâm văn hóa, thể thao cấp huyện tổ chức, hỗ trợ nhu cầu hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch phù hợp với từng nhóm lứa tuổi, sở thích.

+ Đến năm 2025, phấn đấu đạt 80%.

+ Đến năm 2030, đạt 100%.

- Về trung tâm văn hóa, thể thao cấp xã, nhà văn hóa - khu thể thao thôn có lớp năng khiếu, câu lạc bộ, nhóm sở thích, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thu hút người dân đến tham gia sinh hoạt phục vụ việc đẩy mạnh học tập suốt đời.

+ Đến năm 2025, đạt 70%.

+ Đến năm 2030, đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng trên nền tảng công nghệ số, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy, tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành và của người dân. Tuyên truyền, tổ chức có hiệu quả các hoạt động học tập suốt đời gắn với Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam 21/4, Ngày Sách và Bản quyền thế giới 23/4, Ngày Quốc tế bảo tàng 18/5, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam 23/11 và các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và địa phương.

Tổ chức phát động các phong trào thúc đẩy hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa và gắn kết chặt chẽ với các phong trào xây dựng mô hình công dân học tập, cuộc vận động xây dựng xã hội học tập. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình, nhân rộng mô hình tốt, các cách làm hay, sáng tạo trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

2. Củng cố cơ sở hạ tầng, mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức tổ chức các hoạt động, dịch vụ phục vụ học tập suốt đời phù hợp với đối tượng ở từng địa phương

Kiện toàn, củng cố mạng lưới, xây dựng và hoàn thiện cơ chế phối hợp, liên kết giữa thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa với nhau và với các tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, Hội Khuyến học, Liên Đoàn lao động, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn... tổ chức hiệu quả hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời, thu hút sự tham gia của cộng đồng.

Nhân rộng các mô hình hiệu quả; đổi mới phương thức hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là chuyển đổi số, tăng cường bổ sung nguồn lực thông tin để nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện; chú trọng phát triển mạng lưới thư viện cơ sở, thư viện kết hợp với trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện - văn hóa xã, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng, thư viện cộng đồng phục vụ người dân tại cơ sở.

Đổi mới nội dung, hình thức trưng bày và giới thiệu di sản văn hóa tại bảo tàng; tăng cường các hình thức phục vụ người dân đến tham quan, chia sẻ và học tập. Tiếp tục thực hiện các mục tiêu đề ra trong Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở.

3. Đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

Đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức, xây dựng hoàn thiện năng lực cung ứng các sản phẩm và dịch vụ phục vụ học tập suốt đời trong bối cảnh chuyển đổi số. Nâng cao ý thức về việc tự học, học tập thường xuyên của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động làm việc trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

Biên soạn, in ấn các tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời. Huy động nguồn lực của cộng đồng tham gia tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

4. Tăng cường hợp tác trong việc đổi mới và phát triển các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa

Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm giữa các tỉnh trong khu vực, cả nước, quốc tế về tổ chức các hoạt động học tập ngoài nhà trường, về truyền thông và vận động về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tích cực phối hợp tổ chức hoặc tham gia các sự kiện quốc tế liên quan đến xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời.

Huy động các nguồn lực từ xã hội hóa và tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp... để triển khai Chương trình.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa

Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển mạng lưới thiết chế văn hóa ngoài công lập; tôn vinh các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ xây dựng các chương trình giáo dục trong thiết chế văn hóa.

Đẩy mạnh việc vận động, quyên góp, huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân; tăng cường sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt đội ngũ trí thức vào tổ chức hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối của ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Kinh phí xã hội hóa từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; phối hợp với các Sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Hướng dẫn các địa phương củng cố, kiện toàn về tổ chức, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 gắn với nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời.

Chủ động cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa trên địa bàn tỉnh cho các báo chí, truyền thông và thông tin cơ sở để thực hiện công tác tuyên truyền đạt hiệu quả.

Phối hợp với các Sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và triển khai: Chương trình đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa phục vụ học tập suốt đời. Chương trình tuyên truyền, truyền thông về các hoạt động học tập suốt đời trong các thiết chế văn hóa giai đoạn 2021 - 2025 và đến năm 2030. Biên soạn Bộ tài liệu hướng dẫn tổ chức

các hoạt động học tập suốt đời trong các thiết chế văn hóa. Xây dựng các mô hình tổ chức hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà truyền thống, trung tâm văn hóa.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình, định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh thông qua để báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết Chương trình và đề xuất xây dựng kế hoạch giai đoạn tiếp theo vào năm 2030; đề xuất các cấp khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện cơ sở giáo dục triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, xây dựng chương trình tham quan, học tập tại các khu di tích lịch sử văn hóa, hướng dẫn kỹ năng đọc tại các thư viện tại các cơ sở giáo dục phổ thông.

Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác phối hợp với Bảo tàng - Thư viện tỉnh, Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố trong việc luân chuyển sách báo, phục vụ thư viện lưu động và tổ chức các chương trình giáo dục thông qua di sản văn hóa; tăng cường phối hợp hoạt động giữa trung tâm học tập cộng đồng và các thiết chế văn hóa cơ sở.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa trực thuộc xây dựng kế hoạch và triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hệ thống thư viện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao trong Chương trình.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông phối hợp với ngành Văn hóa đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về nội dung, hoạt động của Chương trình.

6. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách.

7. Sở Nội vụ

Hướng dẫn Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá.

8. Các Sở, ban, ngành tỉnh

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Chương trình, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị được học tập suốt đời và tham gia các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa. Hướng dẫn triển khai hoặc lồng ghép nội dung Chương trình với các chương trình, đề án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Phối hợp kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình; định kỳ hàng năm gửi báo cáo về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp trình UBND tỉnh để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình Long An, Báo Long An

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình. Xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến qua các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng, hợp tác, sản xuất, trao đổi, phổ biến các chương trình, sản phẩm truyền thông, các chuyên trang, chuyên mục về các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa và xây dựng xã hội học tập.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình tại địa phương. Bố trí kinh phí địa phương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo hướng chú trọng củng cố cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phát triển mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa theo quy hoạch đã được phê duyệt; đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các cơ quan liên quan xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền và triển khai xây dựng chương trình phát triển hệ thống thư viện phục vụ học tập suốt đời của người dân trong các thiết chế văn hóa.

Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố thực hiện sản xuất chuyên mục tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, pano, áp phích trên các tuyến đường, khu dân cư về xây dựng xã hội học tập trong đó có nội dung về học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình tại địa phương; khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào học tập suốt đời; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình thực hiện Chương trình gửi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp trình UBND tỉnh để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

11. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trong việc chỉ đạo và triển khai thực hiện Chương trình, đặc biệt trong việc thẩm định nội dung và định hướng tuyên truyền; phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

12. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội tích cực tuyên truyền, nâng cao ý thức tự học, học tập thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, tổ chức mình và của Nhân dân. Xây dựng mô hình học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tham gia đánh giá việc thực hiện Chương trình theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước. Nghiên cứu đưa nội dung tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa thành một trong những tiêu chí công nhận “cộng đồng học tập” của địa phương.

Căn cứ nội dung của Kế hoạch này, các sở, ban ngành, đoàn thể, các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì phản ánh bằng văn bản về Sở Văn hóa, Thể thao và Du Lịch để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng chính phủ (b/c);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Chánh, các PCVP;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP;
- Phòng VHXXH;
- TT. PVHCC;
- Lưu: VT, Mai.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Tấn Hòa